TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1487/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2104/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 08 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1992;

Căn cước: 096192****** do Bộ C cấp ngày 25/11/2025.

Địa chỉ: Số F N, Khóm E, phường T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Đoàn Thanh B, sinh năm 1985;

Căn cước: 079085****** do Bộ C cấp ngày 06/11/2024.

Địa chỉ: Số I, Ấp F, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1992;

Căn cước: 096192****** do Bộ C cấp ngày 25/11/2025.

Địa chỉ: Số F N, Khóm E, phường T, tỉnh Cà Mau.

- Ông Đoàn Thanh B, sinh năm 1985;

Căn cước: 079085****** do Bộ C cấp ngày 06/11/2024.

Địa chỉ: Số I, Ấp F, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Đoàn Thanh B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2021 cấp ngày 17/03/2021, do Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân xã X, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc G được quyền tiếp nuôi dưỡng con chung Đoàn Thiên M, sinh ngày 27/01/2015. Ông Đoàn Thanh B không cấp dưỡng nuôi con.

Ông B được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông B thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c)Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

d) Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

e) Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Ngọc G tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà G đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010445 ngày 19/8/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc G số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị Ngọc G đã đóng đủ tiền án phí.

4. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND khu vực 8-Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Thới Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Diệp Xuân Hà


TAND KHU VUC 9
YEYHHSS.TL.QDDA
9533